

「農業技能測定試験」試験実施要領 ベトナム語版

Hướng dẫn thực hiện "Kỳ thi đánh giá kỹ năng nông nghiệp" (Phiên bản tiếng Việt)

2019年9月

Tháng 9 năm 2019

Pháp nhân Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản

Căn cứ theo "Về chính sách kỳ thi có liên quan đến "Kỹ năng đặc biệt" (Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Tư pháp tháng 2 năm 2019) (dưới đây gọi tắt là "Chính sách kỳ thi") được quy định dựa trên Điều 3. 1) e và 2) d của "Chính sách cơ bản về vận dụng chế độ có liên quan đến tư cách lưu trú là kỹ năng đặc biệt" (Quyết định Nội các ngày 25 tháng 12 năm 2018), nhằm mục đích đảm bảo việc thực hiện một cách phù hợp Kỳ thi kỹ năng có liên quan đến kỹ năng đặc biệt loại 1 trong lĩnh vực nông nghiệp (dưới đây gọi tắt là "Kỳ thi đánh giá kỹ năng nông nghiệp"), Hướng dẫn thực hiện kỳ thi đối với "Kỳ thi đánh giá kỹ năng nông nghiệp" được quy định như ở dưới đây.

1. Khái quát về kỳ thi

1) Chủ thể thực hiện

Chủ thể thực hiện kỳ thi là Tổ chức pháp nhân Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản (dưới đây gọi tắt là Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản).

2) Ngôn ngữ của kỳ thi về cơ bản là tiếng bản địa của quốc gia thực hiện kỳ thi và tiếng Anh, còn đề thi nhằm kiểm tra năng lực tiếng Nhật cần thiết trong công việc về cơ bản sẽ là tiếng Nhật.

3) Phương pháp thực hiện

Kỳ thi sẽ được thực hiện dưới hình thức kiểm tra dựa trên máy tính (CBT).

(Chú thích) CBT là hình thức sử dụng máy tính tại trung tâm thi để ra đề và trả lời. Người dự thi ngồi trong cabin sẽ trả lời trên màn hình dựa trên các đề bài được hiển thị trên màn hình máy tính hay âm thanh phát qua tai nghe.

4) Số lần thực hiện, thời điểm thực hiện và địa điểm thực hiện trong năm hoạt động

Việc thực hiện kỳ thi ở bên ngoài Nhật Bản trong năm 2019 sẽ được Tổ chức pháp nhân hành chính độc lập Quỹ giao lưu quốc tế (dưới đây gọi tắt là "Quỹ giao lưu quốc tế") tiến hành tại các quốc gia đã có đủ điều kiện thực hiện bài kiểm tra tiếng Nhật cơ bản (dưới đây gọi tắt là "Bài kiểm tra tiếng Nhật cơ bản") do Quỹ giao lưu quốc tế thực hiện trong

số các quốc gia ở dưới đây.

- Về nguyên tắc, bắt đầu kỳ thi tại cùng thành phố, trong cùng một ngày với Bài kiểm tra tiếng Nhật cơ bản do Quỹ giao lưu quốc tế dự kiến thực hiện trong khoảng từ hạ tuần tháng 10 ~ trung tuần tháng 11 năm 2019:

(1) Philippines

- Về nguyên tắc, bắt đầu kỳ thi tại cùng thành phố, trong cùng một ngày với Bài kiểm tra tiếng Nhật cơ bản do Quỹ giao lưu quốc tế dự kiến thực hiện vào tháng 1 hoặc tháng 3 năm 2020:

(1) Trung Quốc

(2) Việt Nam

(3) Indonesia

(4) Cam pu chia

(5) Thái Lan

(6) Myanmar

Số lần thực hiện, thời điểm thực hiện và địa điểm thực hiện ở Nhật Bản trong năm 2019 sẽ do Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản quyết định sau khi đã điều chỉnh với Bộ Nông Lâm Thủy sản.

Số lần thực hiện, thời điểm thực hiện và địa điểm thực hiện ở Nhật Bản kể từ năm 2020 trở đi sẽ do Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản quyết định sau khi đã điều chỉnh với Bộ Nông Lâm Thủy sản.

5) Người có tư cách dự thi

Người có tư cách dự thi phải là người đã trở lên 17 tuổi tại thời điểm ngày thi. Những người tham gia kỳ thi trong nước phải thỏa mãn tất cả các điều kiện từ a ~ c ở dưới đây.

a) Là những người lưu trú dài hạn (những người được quy định tại Điều 19-3 Luật Quản lý xuất nhập cảnh và Chứng nhận người tỵ nạn, trừ những người được quyết định thời gian lưu trú dưới "3 tháng", những người được quyết định tư cách lưu trú là một trong các tư cách "Lưu trú ngắn hạn", "Ngoại giao" và "Công vụ", những người lưu trú dài hạn đặc biệt và những người không có tư cách lưu trú) hoặc những người trong quá khứ đã từng lưu trú dài hạn ở Nhật Bản

b) Mang hộ chiếu do cơ quan có thẩm quyền của chính phủ nước ngoài hay vùng lãnh thổ phát hành được quy định tại thông báo của Bộ trưởng Tư pháp nhằm hợp tác một cách suôn sẻ với việc thực thi lệnh cưỡng chế trục xuất.

c) Không thuộc về một trong những trường hợp ở dưới đây

(1) Lưu học sinh bị kỷ luật thôi học hay xóa tên

(2) Thực tập sinh kỹ năng bỏ trốn

(3) Những người lưu trú với tư cách lưu trú "Hoạt động đặc biệt (Đăng ký người tỵ nạn)"
(4) Những người hiện đang hoạt động với tư cách lưu trú đòi hỏi phải lập kế hoạch về việc thực hiện hoạt động (dưới đây gọi tắt là "Kế hoạch hoạt động") bao gồm cả thực tập kỹ năng (vì tính chất của kế hoạch hoạt động đó, những người không có dự định thay đổi sang các tư cách lưu trú khác hoặc những người mà căn cứ theo kế hoạch đó sau khi hoạt động này kết thúc sẽ chuyển sang tư cách lưu trú đặc biệt hay gia hạn thời hạn lưu trú). Cụ thể là những người đang hoạt động căn cứ theo kế hoạch hoạt động liên quan đến các tư cách lưu trú sau.

- "Thực tập kỹ năng"
- "Tu nghiệp"
- "Hoạt động đặc biệt (Chương trình bồi dưỡng nhân lực nhằm phổ cập âm thực Nhật Bản ở nước ngoài)"
- "Hoạt động đặc biệt (Chương trình phổ cập âm thực truyền thống đặc biệt ở nước ngoài)"
- "Hoạt động đặc biệt (Chương trình xúc tiến tiếp nhận nhân viên người nước ngoài trong ngành chế tạo)"
- "Hoạt động đặc biệt (Thực tập tại doanh nghiệp)"
- "Hoạt động đặc biệt (Chương trình xúc tiến hoạt động khởi nghiệp của người nước ngoài)"
- "Kinh doanh và Quản lý (Chương trình xúc tiến tiếp nhận nhân lực khởi nghiệp người nước ngoài)"

6) Những nội dung cần chú ý khi thực hiện kỳ thi

a) Các nội dung cần thiết để đăng ký dự thi như ngày thi, hội trường thi, thời gian đăng ký dự thi, phí dự thi và phương pháp thanh toán v.v. sẽ được đăng trên trang web chuyên dụng do tổ chức được ủy thác nghiệp vụ được đề cập tại 2. 2) dưới đây điều hành (Dưới đây gọi tắt là "Trang web chuyên dụng"). Việc đăng ký dự thi, về nguyên tắc cần phải được thực hiện thông qua đăng ký trước tại trang web chuyên dụng.

b) Việc thực hiện kỳ thi ở nước ngoài sẽ được tiến hành trên cơ sở tuân thủ luật và các quy định có liên quan ở nước sở tại.

7) Phương pháp thông báo kết quả đỗ hay trượt

Trong vòng 5 ngày làm việc sau khi thực hiện kỳ thi, người dự thi sẽ có thể lấy được báo cáo điểm số bao gồm các thông tin như tên người dự thi, tên bài thi, ngày thi, ảnh chân dung, điểm số tổng hợp và kết quả đỗ hay trượt v.v. tại trang web chuyên dụng.

2. Tổ chức thực hiện kỳ thi

1) Tổ chức tạo thành đề thi

Để tạo thành đề thi, Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản sẽ thiết lập Ủy ban chuyên gia gồm các chuyên gia trong lĩnh vực quản lý và kỹ thuật nông nghiệp, giáo dục cao đẳng dành cho người nước ngoài v.v. (dưới đây gọi tắt là Ủy ban) và các nhóm chuyên môn nông nghiệp trồng trọt, nông nghiệp chăn nuôi và tiếng Nhật.

Các nhóm chuyên môn sẽ căn cứ theo các nội dung được quy định từ phần 3 ~ phần 5 trong Hướng dẫn này để xây dựng dự thảo đề thi, nhận sự phê duyệt của Ủy ban và quyết định đề thi.

2) Tổ chức thực hiện kỳ thi

Nghiệp vụ có liên quan đến hình thức CBT và thực hiện kỳ thi ở nước ngoài sẽ được ủy thác cho tổ chức cung cấp dịch vụ CBT (dưới đây gọi tắt là tổ chức CBT). Tổ chức CBT này sẽ thực hiện các công việc có liên quan đến kỳ thi như bố trí hội trường thi, bố trí nhân viên hội trường như giám thị coi thi v.v., tiếp nhận đăng ký trước dự thi, điều hành hội trường thi trong ngày thi (bao gồm cả kiểm tra tư cách người dự thi v.v.), phát đề thi v.v.

3) Tổ chức theo sát điều hành kỳ thi một cách phù hợp

- Sau khi thực hiện kỳ thi, Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản báo cáo với Bộ Nông Lâm Thủy sản về tình hình thực hiện kỳ thi và tiếp nhận sự chỉ đạo giám sát nếu cần thiết.

- Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản mỗi năm tổ chức đánh giá hiệu quả thực hiện chương trình thông qua kết quả thi và tình hình thực hiện chương trình tại Ủy ban khoảng 1 lần.

- Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản có thể tiến hành xử lý những người có hành vi gian lận như xóa bỏ kết quả thi (bao gồm cả các kết quả dự thi trong quá khứ).

3. Mức độ của kỳ thi

Kỳ thi có mức độ khó khoảng 70% nếu là người đã có trên 3 năm kinh nghiệm công việc thực tế ở Nhật Bản (Mức độ tương đương với Kỳ thi đánh giá thực tập kỹ năng nông nghiệp trong thực tập kỹ năng nông nghiệp trồng trọt và nông nghiệp chăn nuôi (Cấp độ chuyên môn)).

4. Các môn thi

Kỳ thi bao gồm thi lý thuyết và thi thực hành (bao gồm cả kiểm tra năng lực tiếng Nhật cần thiết trong công việc) với phạm vi ra đề như ở dưới đây. Ngoài ra, thời gian thi là 60 phút và số lượng các câu hỏi vào khoảng 70 câu (bao gồm cả các câu hỏi không tính điểm sử dụng để phân tích tỷ lệ trả lời đúng).

1) Toàn thể nông nghiệp trồng trọt

(1) Lý thuyết

- Nông nghiệp trồng trọt đại cương
- An toàn vệ sinh
- Giống và đặc điểm cây trồng
- Môi trường trồng trọt (Công trình, thiết bị, vật liệu và máy móc)
- Phương pháp và quản lý trồng trọt
- Phòng trừ sâu bệnh hại và cỏ dại
- Thu hoạch, điều chỉnh, tích trữ và xuất hàng v.v.

(2) Thực hành (hình thức lựa chọn bằng tranh minh họa và ảnh chụp (CBT))

- Quan sát đất
- Sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật
- Sử dụng hạt giống
- Quản lý môi trường, sử dụng vật liệu, thiết bị và máy móc
- Công việc trồng trọt
- An toàn vệ sinh v.v.

(3) Tiếng Nhật

- Nghe được các nội dung công việc nông nghiệp v.v. được chỉ đạo bằng tiếng Nhật

2) Toàn thể nông nghiệp chăn nuôi

(1) Lý thuyết

- Nông nghiệp chăn nuôi đại cương
- An toàn vệ sinh
- Giống
- Sinh sản và sinh lý
- Quản lý chăn nuôi v.v.

(2) Thực hành (hình thức lựa chọn bằng tranh minh họa và ảnh chụp (CBT))

- Quản lý cá thể
- Quan sát cá thể
- Quản lý chăn nuôi, sử dụng công cụ
- Quản lý sản phẩm
- An toàn vệ sinh v.v.

(3) Tiếng Nhật

- Nghe được các nội dung công việc nông nghiệp v.v. được chỉ đạo bằng tiếng Nhật

5. Tiêu chuẩn đánh giá đỗ hay trượt

Điểm đỗ là điểm tổng hợp vượt quá điểm tiêu chuẩn đánh giá do Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản quy định.

6. Biện pháp phòng chống gian lận trong kỳ thi

Thông qua tổ chức thực hiện CBT, các giám thị trông thi với số lượng phù hợp tương ứng với quy mô số lượng người dự thi sẽ được bố trí để thực hiện kỳ thi một cách phù hợp.

Ngoài ra, các biện pháp phòng chống gian lận như tập huấn cho giám thị coi thi, quản lý nghiêm ngặt đề thi, phòng ngừa giả mạo người thi thông qua kiểm tra giấy tờ như hộ chiếu v.v., thực hiện kiểm tra hành lý mang theo và triệt để quản lý các thiết bị thông tin mang theo có chức năng liên lạc như smartphone v.v. sẽ được triển khai.

7. Phương pháp công bố kết quả thi

Vào mỗi tháng thực hiện kỳ thi, các thông tin khái quát về thực hiện kỳ thi như ngày thực hiện hay địa điểm thực hiện v.v., dữ liệu kết quả thi như số lượng người dự thi hay tỷ lệ người đạt điểm tiêu chuẩn v.v. sẽ được công bố trên trang web do Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản điều hành.

Ngoài ra, sau khi các năm hoạt động kết thúc, Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản sẽ nhanh chóng đệ trình Báo cáo tình hình thực hiện kỳ thi (bao gồm nội dung và khái quát kết quả của kỳ thi đã thực hiện) cho Bộ Tư pháp để được Bộ Tư pháp phê duyệt và sau đó công bố báo cáo này.

8. Những hạng mục nội dung cần thiết khác

1) Thời hạn có hiệu lực của báo cáo điểm số

Báo cáo điểm số có hiệu lực là 10 năm sau ngày thi. Cần lưu ý là thời hạn lưu trữ dữ liệu kết quả thi tại Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản là 5 năm.

2) Phát hành lại báo cáo điểm số

Báo cáo điểm số có thể lấy được bất cứ lúc nào từ trang web chuyên dụng trong thời gian lưu trữ dữ liệu kết quả thi được quy định tại phần 8. 1) nói trên.

3) Bảo vệ thông tin cá nhân

Phòng Nông nghiệp toàn Nhật Bản sẽ sử dụng các thông tin cá nhân thu được trong quá trình xây dựng và thực hiện Kỳ thi đánh giá kỹ năng nông nghiệp một cách phù hợp căn cứ theo các quy định pháp luật có liên quan.